

Số: 252/2019/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 18 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 346/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Cẩm D, sinh năm 1991

2. Bị đơn: Anh Trần Nhân Q, sinh năm 1989

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm D với anh Trần N Quý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Cẩm D và anh Trần Nhân Q cùng thống nhất trình bày vợ chồng có 01 (Một) người con chung tên Trần Lê Nhân H, sinh ngày 15/6/2013.

Chị Lê Thị Cẩm D và anh Trần Nhân Q cùng thống nhất là con chung tên Trần Lê Nhân H, sinh ngày 15/6/2013 thì do chị Lê Thị Cẩm D được tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Cẩm D không yêu cầu anh Trần Nhân Q cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Trần Nhân Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Cẩm D với anh Trần Nhân Q cùng thống nhất là tài sản chung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ phải thu và nợ phải trả: Chị Lê Thị Cẩm D với anh Trần Nhân Q cùng thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Cẩm D tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số **0011946** ngày 16/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, nên chị Lê Thị Cẩm D được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Hồ Minh Phương